

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2023/TLST-HN&GD ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc: Khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn; giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H; sinh năm: 1994; địa chỉ: Bản T, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Tòng Văn L; sinh năm: 1995; địa chỉ: Bản T, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng N - A chi nhánh huyện T; địa chỉ: Khôi T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Trung tâm C; trụ sở tại số B, ngõ F, phố Đ, quận Đ, thành phố Hà Nội; đại diện tại chi nhánh C1 - CMF thuộc CFRC; đại diện tại chi nhánh có ông Lò Văn T; chức vụ: Trưởng phòng giao dịch; địa chỉ: Số D, khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Ông Tòng Văn T1; địa chỉ: Bản T, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Bà Tòng Thị X; địa chỉ: Bản T, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 1, 4 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Tại văn bản ngày 08/4/2024, chị Lò Thị H rút yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung khi ly hôn, bị đơn nhất trí và không yêu cầu giải quyết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập và được Tòa án chấp nhận theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự có quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị H và anh Tòng Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Tòng Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Tòng Đại Thanh K, sinh ngày 04/02/2018 cho đến khi đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động.

Sau khi ly hôn chị H có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Anh Tòng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

Chị Lò Thị H và anh Tòng Văn L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tòng Văn L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ; cấp dưỡng hằng tháng; kể từ ngày 01/5/2024 thông qua số tài khoản của chị Lò Thị H 3600653198 tại Ngân hàng Đ (B), chuyển vào ngày 20 hằng tháng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lò Thị H và anh Tòng Văn L là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị được miễn án phí dân sự sơ thẩm; vì vậy chị Lò Thị H và anh Tòng Văn L được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;

THẨM PHÁN

- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Quài Tở;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Nga